

Số: /QĐ-UBND

Hải Phòng, ngày tháng năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Nghị quyết số 248/2025/QH15 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc thù, vượt trội để thực hiện đột phá phát triển giáo dục và đào tạo

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;
Căn cứ Nghị quyết số 248/2025/QH15 ngày 10 tháng 12 năm 2025 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc thù, vượt trội để thực hiện đột phá phát triển giáo dục và đào tạo;*

Căn cứ Quyết định số 131/QĐ-TTg ngày 19 tháng 01 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Nghị quyết số 248/2025/QH15 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc thù, vượt trội để thực hiện đột phá phát triển giáo dục và đào tạo;

Theo đề nghị của Sở Giáo dục và Đào tạo tại Công văn số 1102/SGDDT-TCCB ngày 27 tháng 02 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch triển khai thi hành Nghị quyết số 248/2025/QH15 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc thù, vượt trội để thực hiện đột phá phát triển giáo dục và đào tạo.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố; Giám đốc các sở, ngành thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, PCT UBND thành phố;
- CPVP UBND thành phố;
- Phòng NV&KTGS;
- Lưu: VT. L.Th.Hiền.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Vũ Tiến Phụng

KẾ HOẠCH

**Triển khai thi hành Nghị quyết số 248/2025/QH15 của Quốc hội
về một số cơ chế, chính sách đặc thù, vượt trội để thực hiện
đột phá phát triển giáo dục và đào tạo**
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng 3 năm 2026
của Ủy ban nhân dân thành phố)

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Xác định cụ thể, đầy đủ, toàn diện các công việc, nhiệm vụ và trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan trong việc tổ chức triển khai thi hành Nghị quyết, bảo đảm kịp thời, thống nhất, hiệu quả, tránh lãng phí nguồn lực.

- Phân công nhiệm vụ cơ quan chủ trì và cơ quan phối hợp trong việc thực hiện các hoạt động triển khai thi hành Nghị quyết theo quan điểm “06 rõ: rõ người, rõ việc, rõ thẩm quyền, rõ trách nhiệm, rõ thời gian, rõ kết quả”.

- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các sở, ban, ngành và địa phương, tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc triển khai thi hành Nghị quyết, tạo sự thống nhất trong nhận thức và hành động; góp phần đưa các điểm mới, tinh thần và mục tiêu của Nghị quyết sớm đi vào cuộc sống, phát huy hiệu quả trong thực tiễn.

2. Yêu cầu

- Bảo đảm sự chỉ đạo thống nhất trong chỉ đạo, điều hành, sự phối hợp chặt chẽ, thường xuyên, hiệu quả giữa các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương có liên quan trong việc triển khai thi hành Nghị quyết.

- Nội dung công việc phải bảo đảm tính khả thi, phù hợp với thực tiễn, gắn với việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ và các văn bản có liên quan chặt chẽ đến Nghị quyết, gắn với trách nhiệm, vai trò của cơ quan, đơn vị được phân công chủ trì, cơ quan phối hợp và các cơ quan, tổ chức có liên quan trong hoạt động triển khai thi hành Nghị quyết.

- Người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị được giao nhiệm vụ chịu trách nhiệm toàn diện và chủ động triển khai thực hiện Kế hoạch, thực hiện trách nhiệm giải trình về tiến độ, kết quả thực hiện và việc sử dụng nguồn lực theo quy định, đảm bảo tiến độ, chất lượng, hiệu quả, tiết kiệm, tránh lãng phí.

- Thường xuyên hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức triển khai thi hành Nghị quyết.

II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

1. Tổ chức quán triệt, truyền thông, phổ biến Nghị quyết và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Nghị quyết

- Cơ quan chủ trì: Sở Giáo dục và Đào tạo
- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, địa phương có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Năm 2026.
- Sản phẩm: Hội nghị, tọa đàm, tài liệu phổ biến, tài liệu truyền thông, các bài đăng trên báo, tạp chí, phóng sự...

2. Xây dựng văn bản quy định chi tiết Nghị quyết

- Cơ quan chủ trì: Sở Giáo dục và Đào tạo.
- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, địa phương có liên quan.
- Danh mục văn bản cần ban hành để quy định chi tiết Nghị quyết và thời gian hoàn thành thực hiện theo Quyết định số 2835/QĐ-TTg ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ ban hành danh mục và phân công cơ quan chủ trì soạn thảo văn bản quy định chi tiết các luật, nghị quyết được Quốc hội khóa XV thông qua tại Kỳ họp thứ 10.
- Sản phẩm: Ban hành các danh mục văn bản sau khi có Nghị định của Chính phủ, Quyết định của Thủ tướng Chính phủ, Thông tư của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

3. Rà soát, xây dựng, ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cơ quan có thẩm quyền ban hành văn bản quy phạm pháp luật sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật để phù hợp với Nghị quyết

- Cơ quan chủ trì: Sở Giáo dục và Đào tạo
- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, địa phương có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Tiến hành rà soát các văn bản để sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ theo lộ trình, chậm nhất ngày 20 tháng 06 năm 2026; gửi danh mục văn bản cần sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ, ban hành mới về Bộ Giáo dục và Đào tạo trong tháng 02 năm 2026 theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo để theo dõi.

4. Hội nghị, tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ về các nội dung của Nghị quyết

- Cơ quan chủ trì: Sở Giáo dục và Đào tạo.
- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, địa phương có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Năm 2026 và các năm tiếp theo.

- Sản phẩm: Báo cáo kết quả Hội nghị, tập huấn, bồi dưỡng.

5. Hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ thi hành Nghị quyết; tiếp nhận và xử lý phản ánh, kiến nghị về Nghị quyết; kiểm tra, đôn đốc, theo dõi tình hình tổ chức thi hành Nghị quyết và các văn bản quy định chi tiết Nghị quyết

- Cơ quan chủ trì: Sở Giáo dục và Đào tạo.
- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, địa phương có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

- Sản phẩm: Văn bản hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ, trả lời phản ánh, kiến nghị, đôn đốc tổ chức thi hành Nghị quyết.

6. Sơ kết, tổng kết việc thi hành Nghị quyết

- Cơ quan chủ trì: Sở Giáo dục và Đào tạo.
- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, địa phương có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Định kỳ 5 năm hoặc đột xuất theo đề nghị của cơ quan, người có thẩm quyền.

- Sản phẩm: Hội nghị, báo cáo sơ kết, tổng kết.

7. Báo cáo về tổ chức thi hành Nghị quyết

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, địa phương có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Định kỳ hằng năm hoặc đột xuất theo đề nghị của cơ quan, người có thẩm quyền.
- Sản phẩm: Báo cáo tổ chức thi hành Nghị quyết.

III. KINH PHÍ BẢO ĐẢM

1. Kinh phí được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước hàng năm của cơ quan, địa phương theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, các văn bản hướng dẫn thi hành và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật. Việc quản lý, sử dụng kinh phí triển khai thực hiện Kế hoạch tuân thủ các quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và các quy định pháp luật khác có liên quan.

2. Các cơ quan được phân công chủ trì thực hiện nhiệm vụ theo Kế hoạch này có trách nhiệm lập kế hoạch, dự toán, quyết toán, quản lý, sử dụng và báo cáo cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và pháp luật có liên quan.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Giáo dục và Đào tạo có trách nhiệm theo dõi, kiểm tra, đôn đốc các sở, ban, ngành thành phố, Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu và cơ quan, tổ chức có liên quan triển khai thực hiện và báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố việc thực hiện Kế hoạch này.

2. Sở Nông nghiệp và Môi trường có trách nhiệm phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức thực hiện các quy định mới về trình tự, thủ tục chuyển mục đích sử dụng đất, giao đất, cho thuê đất theo hình thức rút gọn đối với các dự án đầu tư công trung hạn trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo do Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định bổ sung.

3. Công an thành phố, Bộ Chỉ huy Quân sự thành phố có trách nhiệm rà soát, thực hiện theo thẩm quyền hoặc tham mưu cơ quan, người có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung các quy định để phù hợp với quy định của Nghị quyết liên quan đến lực lượng vũ trang.

4. Thủ trưởng các sở, ban, ngành thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu và Thủ trưởng cơ quan, tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thực hiện Kế hoạch này và chủ động triển khai thực hiện Nghị quyết trong phạm vi quản lý bằng các hình thức phù hợp, bảo đảm đúng tiến độ, chất lượng, hiệu quả, tiết kiệm, tránh hình thức, lãng phí; gửi kết quả thực hiện theo Kế hoạch về Sở Giáo dục và Đào tạo để tổng hợp, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố.

5. Trên cơ sở đề xuất của các cơ quan được phân công chủ trì, Sở Tài chính tham mưu cho Ủy ban nhân dân thành phố bố trí kinh phí thực hiện kế hoạch phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách thành phố.

6. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố phối hợp tuyên truyền, phổ biến Nghị quyết và chỉ đạo triển khai Kế hoạch này trong phạm vi thẩm quyền.

7. Trong quá trình thực hiện Kế hoạch này, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các sở, ban ngành, thành phố, Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu và cơ quan, tổ chức có liên quan kịp thời phản ánh về Sở Giáo dục và Đào tạo để tổng hợp, hướng dẫn giải quyết hoặc trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định./.